TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Đình T, sinh năm 1995, tại tỉnh C; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn H và bà Đàm Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 66/2017/QĐ-TA; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Trương Thanh N, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: Ấp C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: Số 161/32, Khu phố 8, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

Ông Bùi Thanh N; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Ông Võ Minh D; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/3/2023, anh Trương Thanh N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu trắng, biển số 65H9-4190 đến nhà anh Bùi Thanh N, địa chỉ số 161/7A đường N, Khu phố 8, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi đến nơi, anh N để xe mô tô trước nhà anh N rồi vào trong ăn uống. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lý Đình T đi ngang qua nhà anh N nhìn thấy xe mô tô biển số 65H9-4190 của N không có người trông coi, trên ổ khóa xe cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, T tiến lại gần xe mô tô biển số 65H9-4190 mở khóa xe, nổ máy và điều khiển xe chạy đi. Lúc này, anh Võ Minh D nhìn thấy nên đi vào nhà nói cho anh N biết. Anh N và anh N đi ra xem thì biết xe mô tô biển số 65H9-4190 đã bị lấy trộm nên anh N đến Công an phường C trình báo vụ việc; còn anh N điều khiển xe mô tô biển số 53S5-8225 đuổi theo T. Khi đi đến đường N, đoạn qua khu phố 9, phường C, anh N nhìn thấy T đang điều khiển xe của anh N nên đã truy hô để người dân cùng truy bắt. Khi đến địa bàn phường C, thành T, tỉnh Bình Dương thì lực lượng Công an phường C đang tuần tra gần đó nghe tiếng truy hô của anh N nên cùng anh N truy đuổi thì T bỏ chạy đến khu vực khu phố M, phường C rồi bỏ lại xe trên đường và nấp vào bụi cỏ ven đường lẩn trốn. Công an phường C tiến hành đưa xe mô tô biển số 65H9-4190 về trụ sở để xử lý theo quy định. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường C tuần tra trên đường N, đoạn qua khu phố C, phường C thì phát hiện T đang đi bộ trên đường nên mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tại Công an phường C, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Công an phường C tiến hành bàn giao T cùng vật chứng đã thu giữ cho Công an phường C để xử lý theo quy định.

Ngày 04/3/2023, Công an phường C đã chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng T và vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 287/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, kiểu dáng Mio, màu trắng, biển số 65H9-4190, tại thời điểm ngày 03/3/2023 trị giá 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 29/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô hiệu Yamaha, kiểu dáng Mio, màu trắng, biển số 65H9-4190 cho anh Trương Thanh N theo Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ. Anh N không có yêu cầu gì khác.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện Kiểm sát:

Cáo trạng số 108/CT-VKSTDM ngày 26/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Đình T mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Bị cáo không trình bày lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Đình T đã khai nhận:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 03/3/2023, tại nhà số 161/7A, đường N, khu phố 8, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lý Đình T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha, kiểu dáng Mio, màu trắng, biển số 65H9-4190, trị giá 4.500.000 đồng của bị hại Trương Thanh N. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại 01 xe mô tô trên. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý xong.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lý Đình T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Nhật Thanh